

Số: 845/2022/QĐST-HNGĐ

*H, ngày 26 tháng 12 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 975/2022/ HNGĐ-ST ngày 28/11/2022, giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Dương Khánh L**, sinh năm 2000;

- Bị đơn: **Anh Đỗ Văn Đ**, sinh năm 1989;

HKTT: tổ 24, phường V, quận H, H; Cư trú: Số 476/92 L, phường L, quận H, H;

Căn cứ Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 16 tháng 12 năm 2022.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16/12/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Dương Khánh L và Anh Đỗ Văn Đ.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

\* **Về con chung:** Chị L và Anh Đ xác nhận có 01 con chung là: Đỗ Bảo Khánh, sinh ngày 05/9/2020.

Giao con chung Đỗ Bảo Kcho Anh Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và ghi nhận Chị L tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000 đồng/ tháng kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật (ngày 26/12/2022) đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định pháp luật khác thay thế.

Chị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai có quyền ngăn cản.

Tại thời điểm Tòa án giải quyết Chị L, Anh Đ không có thai chung;

\* **Về tài sản chung( động sản, bất động sản):** Chị L và Anh Đ xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

\* **Về nợ chung:** Chị L và Anh Đ xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

\* **Về án phí:** Chị L và Anh Đ mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, Chị L phải chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con. Ghi nhận sự tự nguyện của Chị L chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ số tiền 300.000 đồng mà Chị L đã nộp tạm ứng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 00050946 ngày 28/11/2022 tại Chi cục Thi hành án quận H, Thành phố H.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận H;
- UBNDP V,  
Quận H, H;
- Số 46/2019; ngày 03/04/2019;
- Lưu HS vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Hương G**



